

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

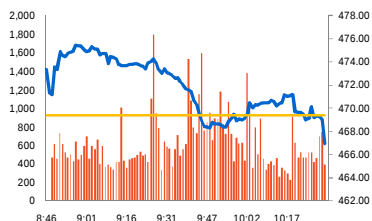
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	466.99	↓ -2.41	-0.51%
KLGD (triệu ck)	81.37	↑ 13.20	19.36%
GTGD (tỷ đồng)	1,287.28	↑ 133.71	11.59%
Tổng cung (triệu ck)	117.45	↑ 32.06	37.54%
Tổng cầu (triệu ck)	119.89	↓ -8.70	-6.77%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	6.45	↑ 1.75	37.27%
KL bán (triệu ck)	11.11	↑ 1.95	21.28%
Giá trị mua (tỷ đồng)	202.73	↑ 62.23	44.29%
Giá trị bán (tỷ đồng)	325.48	↑ 62.96	23.98%

Nhận định thị trường:

VN-Index vượt ngưỡng 460 điểm với thanh khoản sàn Hồ Chí Minh đạt mức kỷ lục cao nhất từ đầu năm 2011. Các chỉ báo kỹ thuật dòng tiền (MFI), sức tăng giá RSI đều ở mức OVER BUY, đồng thời ADX chạm tới mức rất cao ở trên 40 điểm. Những yếu tố trên cho thấy thị trường đang tăng nóng và sự điều chỉnh là một quá trình tất yếu để hấp thụ áp lực chốt lời ngắn hạn và kiểm chứng sức mua trên thị trường. Hiện tại, MACD cho thấy VN-Index vẫn đang nằm trong xu thế tăng. Lượng cung cầu cho thấy sức mua vẫn tiếp tục gia tăng và chênh lệch mua – bán đang tăng lên thể hiện dòng tiền chờ tham gia thị trường ở mức giá hợp lý vẫn khá dồi dào. Trong ngắn hạn, VN-Index duy trì vùng hỗ trợ tại 460 điểm.

Biến động trong ngày



Trên sàn Hà Nội, áp lực bán tăng mạnh hơn tại ngưỡng kháng cự 80 điểm. Chỉ số HNX-Index phiên hôm nay giảm mạnh tạo thành mô hình đảo chiều ngắn hạn Bearish Engulfing (với KLGD cao đột biến). Các công cụ xu thế cho thấy HNX-Index vẫn nằm trong xu thế tăng ngắn hạn và chênh lệch khối lượng mua – bán tiếp tục tăng lên cho thấy dòng tiền tiềm năng tham gia thị trường còn khá lớn. Sau một thời gian tăng giá khá nóng, ở sát ngưỡng kháng cự 80 điểm, sự điều chỉnh mang tính retest lại ngưỡng hỗ trợ có thể là cần thiết để hấp thụ lực chốt lời ngắn hạn và tạo đà tích lũy cho thị trường. HNX-Index có vùng hỗ trợ ở giải 75 – 76.5 điểm.

Xu thế tăng ngắn hạn với sức tăng giá mạnh vẫn chưa bị phá vỡ. Thị trường có dấu hiệu điều chỉnh sau một thời gian tăng khá nóng. Sự điều chỉnh có thể kéo dài một vài phiên, tuy nhiên, chênh lệch khối lượng đặt mua đặt bán cho thấy lực cầu tiềm năng chờ tham gia thị trường ở mức giá hợp lý vẫn còn rất lớn. Chúng tôi cho rằng trong kì điều chỉnh, thị trường có thiên hướng đi ngang/suy giảm nhẹ. VN-Index duy trì ngưỡng hỗ trợ tại 460 điểm, còn HNX có hỗ trợ tại 75 – 76.5 điểm.

Với kì vọng thị trường điều chỉnh giảm không sâu, chúng tôi khuyến nghị NĐT có thể tiếp tục nắm giữ danh mục. Đối với những nhà đầu tư đang giữ tiền mặt, nếu lực mua tăng mạnh tại các ngưỡng hỗ trợ nêu trên, NĐT nên tận dụng cơ hội để tham gia vào thị trường.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

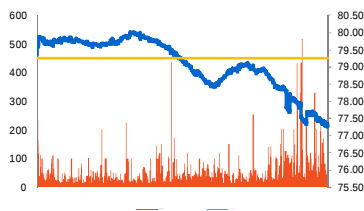
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

HNX:**Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	77.33	-1.92	-2.42%
KLGD (triệu ck)	92.58	31.32	51.13%
GTGD (tỷ đồng)	1,017.77	259.11	34.15%
Tổng cung (triệu ck)	123.81	44.21	55.55%
Tổng cầu (triệu ck)	105.16	8.89	9.23%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.89	0.29	47.85%
KL bán (triệu ck)	1.47	0.99	209.23%
Giá trị mua (tỷ đồng)	12.37	3.74	43.35%
Giá trị bán (tỷ đồng)	22.01	12.98	143.85%

Nhận định thị trường:

Đồ thị HNX-Index.

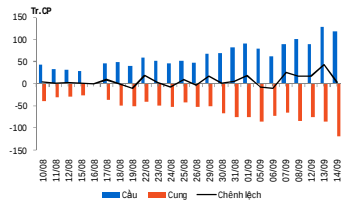
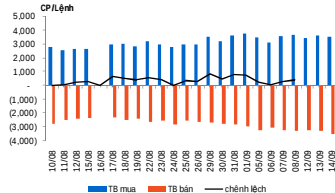
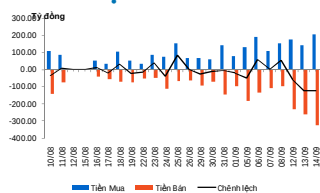
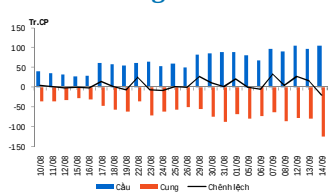
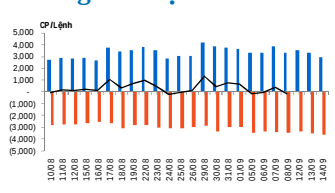
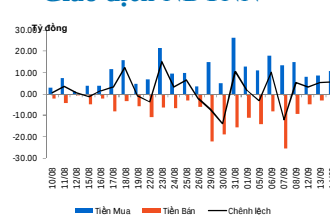
Biến động trong ngày**HNX-Index có khả năng đi vào kì điều chỉnh ngắn hạn:**

Diễn biến thị trường phiên hôm nay tạo thành mô hình đảo chiều Bearish Engulfing với độ trịn cậy cao (có KLGD đột biến xác nhận). Với công cụ dòng tiền MFI, sức tăng giá RSI đều ở mức OVER BUY, cùng với ADX tăng cao mức kỉ lục (>40) cho thấy thị trường tăng nóng thì việc điều chỉnh này hoàn toàn là một diễn biến rất tự nhiên khi áp lực bán chốt lời của dòng tiền ngắn hạn tăng cao.

Dòng tiền trong thị trường khá lớn, HNX sẽ khó giảm sâu:

Các công cụ thể hiện khối lượng cung cầu cho thấy chênh lệch giữa lượng đặt mua – bán đang tăng lên theo chiều hướng tích cực. Xu thế tăng giá ngắn hạn vẫn chưa bị phá vỡ. HNX-Index điều chỉnh mang tính chất retest lại hỗ trợ tại 75 điểm.

Sự điều chỉnh có thể tiếp tục trong 1-2 phiên tới, nhưng thị trường sẽ khó giảm sâu. HNX-Index có hỗ trợ mạnh ở vùng 75 – 76.5 điểm trong ngắn hạn. Sự tích cực từ yếu tố dòng tiền tiếp tục được duy trì. NĐT có thể tiếp tục nắm giữ danh mục. NĐT giữ tiền mặt nên giải ngân ở vùng 75 – 76.5 điểm nếu tại vùng này xuất hiện lực cầu mạnh.

HSX**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Khép lại đợt khớp lệnh thứ nhất, VN-Index tăng 3.95 điểm, tương ứng 0.84% lên 473.35 điểm. Trong nhóm Bluechips ngoài MSN, BVH còn có PVF cũng đã tăng trần, các mã còn lại có tăng cũng không đáng kể, đều dưới 1%. Chỉ số tiếp tục bật tăng mạnh 5.61 điểm lên 475.01 điểm trong những phút đầu đợt khớp lệnh liên tục, nhưng suy yếu dần sau đó, MSN, BVH, PVF mất giá trần, một số Bluechips giảm khá sâu như DPM, VNM, KBC, ITA, SSI. Cuối đợt khớp lệnh thứ 2, VN-Index giảm 0.31 điểm, xuống 469.09 điểm. Chốt phiên, với 107 mã tăng giá, 138 mã giảm, VN-Index mất 2.41 điểm, tương ứng 0.51% xuống 466.99 điểm, chính thức điều chỉnh sau 13 phiên tăng điểm liên tục.

Toàn sàn khớp lệnh được hơn 72 triệu đơn vị, GTGD đạt hơn 1000 tỷ, phiên thứ 2 liên tiếp GTGD trên 1000 tỷ. Tính cả giao dịch thỏa thuận thì tổng lượng giao dịch lên đến hơn 81 triệu đơn vị, trị giá xấp xỉ 1300 tỷ đồng.

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Đợt khớp lệnh mở cửa, HNX-Index tăng 0.56 điểm, tức 0.71% lên 79.81 điểm. Đà tăng vẫn tiếp tục bị kìm hãm bởi áp lực bán ra đối với những cổ phiếu có vốn hóa lớn, tiêu biểu như KLS, VND, PVX, VCG... HNX-Index tiếp tục giằng co quanh mức tăng từ đầu phiên trong đợt khớp lệnh liên tục, chưa có dấu hiệu vượt qua mốc 80 điểm. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chỉ có VCG, NVB tăng nhẹ, còn các cổ phiếu khác như PVX, BVS, VND, SHB.. đều giảm giá. Áp lực bán ra làm cho HNX-Index chốt đợt giao dịch thứ 2 với mức giảm 0.34 điểm, tương ứng 0.43% xuống 78.91 điểm. Đà giảm tăng lên 1.92 điểm (2.42%) vào cuối phiên, HNX-Index chốt ở 77.33 điểm.

Giao dịch ở HNX tăng vọt lên 94.75 triệu cổ phiếu, tương đương 1,055.46 tỷ đồng. Về mặt khớp lệnh, chỉ riêng KLS đã có hơn 10 triệu cổ phiếu chuyển nhượng, ngoài ra PVX có hơn 6 triệu, VND gần 5.6 triệu

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PET-Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí : đầu tư hơn 110 tỷ đồng vào nhà máy Ethanol.

Ngày 7/10/2009, PET đã đấu giá 6 triệu cổ phần ra công chúng, với tổng giá trị thu được 110.8 tỷ đồng. Đến thời điểm này tất cả số tiền trên đã được PET đầu tư vào dự án Nhà máy Sản xuất Ethanol tại Dung Quất theo đúng mục đích và kế hoạch sử dụng vốn của đợt chào bán này.

Hiện nay PET đang sở hữu 12% vốn, tương đương 112 tỷ đồng tại công ty này. Nhà máy đang trong quá trình nghiệm thu và việc chạy thử dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 10/2011.

PVI- CTCP PVII: 6 tháng lãi ròng 167 tỷ đồng, bằng 52% kế hoạch

PVI) công bố báo cáo tài chính bán niên soát xét. Theo đó, doanh thu thuần đạt 1,171 tỷ đồng, tăng 34.6% so với 6 tháng đầu năm 2010. Lợi nhuận gộp đạt 670 tỷ đồng, tăng 45.7%.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính đóng góp gần 67 tỷ đồng, giảm 18.6% so cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế giảm nhẹ 2%, đạt 167 tỷ đồng, thực hiện được 52% kế hoạch năm.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 5 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 17 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PCG (tăng 6,35%), PXT (tăng 3,15%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVG (giảm 6,88%), PXI (giảm 4,18%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 2,29% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 20,47 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 14/9:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	6,700	5,100	↑ 6.35	0.59	19.71	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5,900	92,000	↑ 1.72	0.74	45.38	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7,800	460,100	↓ -3.70	0.67	4.81	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	24,200	1,573,600	↓ -5.84	1.41	2.37	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,700	61,400	→ 0.00	0.88	22.75	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,400	13,200	→ 0.00	0.78	36.52	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,400	608,600	↓ -1.33	0.74	5.56	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	17,900	947,000	↓ -6.28	1.07	2.68	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	12,900	679,500	↓ -6.52	2.26	5.89	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	14,900	1,935,500	↓ -6.88	0.96	10.72	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,700	116,800	↓ -3.28	0.76	8.94	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,300	28,400	↓ -4.12	0.89	11.92	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	17,100	179,200	↓ -5.52	1.44	4.57	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	12,700	6,125,100	↓ -5.93	0.56	4.77	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	33,600	586,510	↓ -2.61	2.01	5.43	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,600	407,310	↓ -2.86	1.22	7.43	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	37,500	47,260	→ 0.00	2.53	11.28	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	8,500	416,420	↓ -4.49	0.75	5.87	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,500	171,850	↓ -4.03	3.12	15.52	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	15,500	2,554,450	↑ 2.65	1.38	18.53	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,300	2,868,200	↑ 1.92	0.68	41.82	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,100	103,240	↓ -4.71	0.69	1.85	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,200	50,650	↓ -4.00	0.65	8.17	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,100	218,790	↓ -0.82	1.10	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,600	229,110	↑ 3.12	0.66	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,800	18,800	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	6,600	900	↓ -5.71	0.62	N/A	HNX
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3,500	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	3,000	→ 0.00	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2,600	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc	HNX	14	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	600	04/07/2011
CTCP Đầu Tư Địa Ốc Bến Thành	HOSE	136	27/07/2011
CTCP CNG Việt Nam	HOSE	162	02/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Cảng Đồng Nai	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HSX	135	13/07/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn đầu tư IDICO	INC	HNX	20.00	14/07/2011
CTCP Dược phẩm Phong Phú	PPP	HNX	23.35	18/07/2011
Công ty cổ phần SOLAVINA	SVN	HNX	30	26/07/2011
Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNS	IVS	HNX	161	01/08/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
TTP	30,400	30,000	-1.32	77,060
VIC	111,000	107,000	-3.60	60,142
PNJ	35,300	36,500	3.40	56,530
SSI	21,600	20,600	-4.63	52,526
PVF	15,100	15,500	2.65	40,232

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	13,500	12,600	-6.67	132,317
PVX	13,500	12,700	-5.93	79,632
VND	13,800	12,900	-6.52	75,205
VCG	15,900	15,100	-5.03	51,834
PGS	25,700	24,200	-5.84	39,116

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	1,800	1,900	100	5.56
VHG	8,000	8,400	400	5.00
TNT	12,000	12,600	600	5.00
DQC	18,000	18,900	900	5.00
KSH	22,100	23,200	1,100	4.98

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CTB	18,600	19,900	1,300	6.99
PVA	12,900	13,800	900	6.98
SDY	4,300	4,600	300	6.98
SJ1	20,100	21,500	1,400	6.97
SD3	7,200	7,700	500	6.94

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HCM	20,000	19,000	-1,000	-5.00
OGC	16,000	15,200	-800	-5.00
BGM	12,100	11,500	-600	-4.96
KDH	36,500	34,700	-1,800	-4.93
KSS	16,300	15,500	-800	-4.91

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BVS	18,700	17,400	-1,300	-6.95
SD7	18,700	17,400	-1,300	-6.95
KKC	14,400	13,400	-1,000	-6.94
SSM	10,100	9,400	-700	-6.93
CVN	36,100	33,600	-2,500	-6.93

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PNJ	44,924	VIC	57,375
MSN	34,555	TTP	54,427
BVH	16,875	FPT	28,765
SJS	11,337	MSN	26,735
FPT	10,547	HSG	14,007

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCG	2,196	VCG	760
PVX	1,768	SCR	751
NET	1,308	VGS	519
SHB	759	NTP	450
PVE	655	HDO	448

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339